

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 290/2023/HS-ST
Ngày: 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Chon;
2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Tấn Đài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Chau Ú, sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp 12, xã Đ, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân Khu công nghiệp Đông Nam; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Khmer; con ông Chau P (đã chết) và bà Neang P, sinh năm 1956; anh chị em ruột có 11 người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ Neang Srây N và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 19/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Chau S, sinh năm 1989, tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: Khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Khmer; con ông Chau Si, sinh năm 1960 và bà Néang Ch, sinh năm 1965; anh chị em ruột: Không; bị cáo có vợ Néang K, sinh năm 1987 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Chau Sóc V, sinh năm 1986 (có mặt);

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh An Giang;

Chỗ ở: Ấp 1, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Chau Ú và Chau S bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chau Ú, Chau S, Chau N, Chau Đ, Chhim Vi R, Chau Pút T (tự Chau Tum), Tha Sóc T, Chau Đn, Chau Pk (tự Chau Lech), Chau Hc, Chau Thn (chưa rõ lai lịch) là bạn bè quen biết nhau. Trước đó Chau N có mâu thuẫn với Chau Sóc V. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24 tháng 5 năm 2020, Chau Ú, Chau S, Chau Đ, Chau Pk, Chau Hc ngồi uống rượu tại vườn cây cao su phía sau nhà trọ của bà Nguyễn Thị Thanh M thuộc ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chhim Vi R, Chau Pút T, Tha Sóc T, Chau Đn, Chau Thn đến. Chhim Vi R rủ cả nhóm đi chém Chau Sóc V thì chỉ có Chau Pk, Chau Hc từ chối không tham gia, những người còn lại đều đồng ý. Chau Ú đến bụi cây sau nhà trọ của bà M tại ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lấy ra 01 bao nylon màu trắng bên trong có 06 cây rựa dài khoảng 60cm, cán gỗ để cả nhóm dùng làm hung khí chém Chau Sóc V. Cả nhóm xuất phát từ nhà trọ của bà M đi trên 03 xe gắn máy. Tha Sóc T điều khiển xe Exciter biển số 67N1-396.29 chở Chau Ú ngồi giữa cầm bao đựng hung khí, Chau S ngồi sau cùng, Chhim Vi R điều khiển xe Sirius biển số 67N1-446.21 chở Chau Pút T và Chau Đ, còn Chau Đn điều khiển xe Exciter biển số 67N1-273.05 chở Chau Thn đi tìm Chau Sóc V để chém. Cả nhóm thấy Chau Sóc V đang ngồi trên xe hiệu Kawasaki loại Max II biển số 60X7-4151 tại trước tiệm thuốc tây, địa chỉ: Số 44 Tỉnh lộ 8, Ấp 12, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Chau Ú ném bao đựng rựa xuống đường, Chau Ú cùng Chau S, Chhim Vi R, Tha Sóc T, Chau Đ và Chau Đn cầm mỗi người 01 cây rựa làm hung khí đuổi chém Chau Sóc V. Chau Sóc V bỏ xe lại và chạy bộ vào trong bãi giữ xe gắn máy của Trung tâm thương mại Satra thuộc ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Chau Ú cùng Chhim Vi R, Tha Sóc T, Chau Đ và Chau Đn cầm hung khí đuổi theo bao vây Chau Sóc V lại. Chau Ú cầm rựa bằng 02 tay chém Chau Sóc V, Chau Sóc V té ngã thì bị Chhim Vi R, Tha Sóc T, Chau Đ và Chau Đn chém vào ngực, chân, tay, lưng gây thương tích. Chau S cầm 01 cây rựa đuổi theo nhưng chưa chém được Chau Sóc V. Chau Ú nói với Chau S đã chém được Chau Sóc V rồi. Do đó, nhóm của Chau Ú ra về, nhóm của Chau Ú làm rơi tại hiện trường 01 cây rựa, chỉ còn lại 05 cây rựa. Tha Sóc T điều khiển xe Exciter biển số 67N1-39629 chở Chau Ú và Chau Đ mang 05 cây rựa ném xuống hầm nước tại xã Trung An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định pháp ý về thương tích số 936/TgT.20 ngày 15/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh về thương tích của Chau Sóc V kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 46% (Bốn mươi sáu phần trăm); các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra cụ thể:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 1,7 x (0,2 x 0,5)cm tại ngực trái, ổn định. Có tỉ lệ 01%. Thương tích cho vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc nhọn tác động gây ra.

Vết thương mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay phải gây đứt da, đứt cơ gấp cổ tay quay, cổ tay trụ, cơ cánh tay quay, gãy hở 1/3 trên xương trụ, đã được phẫu thuật kết hợp xương trụ, khâu cơ khâu vết thương, hiện còn sẹo chêm và mổ kích thước 1,7x0,2cm, ổn định. Có tỉ lệ 12%.

Vết thương mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải gây đứt da, đứt cơ duỗi chung các ngón, cơ duỗi cổ tay trụ, cổ tay quay, dài ngắn, đứt bó mạch thần kinh gian cốt sau, gãy hở 1/3 giữa xương quay, đã được phẫu thuật kết hợp xương quay, khâu cơ cầm máu hiện còn sẹo chêm và mổ tại cẳng tay kích thước 12x0,2cm, hiện còn hạn chế duỗi đồng thời bằng ngón tay, hạn chế vận động ngón tay phải. Có tỉ lệ 24%.

Vết thương gối phải gây đứt da, vỡ xương bánh chè đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn sẹo chêm và mổ kích thước 11,5x0,4cm tại gối phải, vận động khớp gối bình thường, ổn định. Có tỉ lệ không 07%.

Vết thương mặt trước cẳng chân trái gây đứt da, mẻ xương chày cẳng chân đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn sẹo kích thước 17,3x0,4cm tại mặt trước ngoài cẳng chân, ổn định. Có tỷ lệ 06%.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra.

Đa vết thương phần mềm gây đứt da, cơ đã được điều trị khâu các vết thương hiện còn các vết thương đã lành sẹo tại:

- Mặt trước trong 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước 15,7x(0,2-1,2)cm. Có tỉ lệ 03%.

- Mặt trong đầu xương bàn ngón I bàn chân phải kích thước 2x(0,1-0,15) cm. Có tỷ lệ 01%.

- Kẽ ngón I, II xuống lòng bàn chân trái kích thước 12,3x(0,1-0,15)cm. Có tỉ lệ 02%.

Các thương tích cho vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc nhọn gây ra.

Cộng lùi các tỉ lệ trên theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỷ lệ 45,52%, làm tròn số sẽ là 46%.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 46% (Bốn mươi sáu phần trăm).

3. Kết luận khác: Không.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 cây rựa tự chế dài khoảng 60cm;

- 01 xe gắn máy loại Max II màu tím biển số: 60X7-4151, số máy: VUMYG150FMG-249003, số khung: RNGKCG2NG81011003, xe không có bằng đã qua sử dụng.

Phản dân sự: Ngày 30/6/2020 bị hại Chau Sóc V đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và không yêu cầu gì về phản dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 232/CT-VKS.CC ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Chau Ú, Chau S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đề nghị: Các bị cáo có hành vi gây thương tích cho ông Chau Sóc V tổn hại sức khỏe 46% đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin bãi nại cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Chau Ú mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù; bị cáo Chau S mức án tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

Phản dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường mà các bị cáo và bị hại thỏa thuận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tố tụng:*

Các bị cáo, bị hại là người dân tộc Khmer nhưng các bị cáo, bị hại biết, nghe được, đọc được tiếng Việt, các bị cáo, bị hại không yêu cầu người phiên dịch nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cử người phiên dịch tham gia tố tụng.

[3] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vào khoảng 12 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2020 tại ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo có hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Chau Sóc V. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích đối với

ông Chau Sóc V là 46%, hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất côn đồ. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Chau Ú, Chau S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và gây thương tích cho Chau Sóc V với tỷ lệ 46%. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý các bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là phù hợp.

[4] *Đánh giá tính chất, mức độ tham gia, vai trò của các bị cáo:*

Sự việc xảy ra là do trước đó Chau N có mâu thuẫn với Chau Sóc V, bị cáo Chau Ú là người chuẩn bị hung khí và chém bị hại, bị cáo Chau S là người cầm cây rựa đuổi chém bị hại nhưng chưa chém được. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã thực hiện mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét đến nhân thân, những tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

Do các bị cáo Chau Ú và Chau S là đồng phạm trong việc đi tìm bị hại Chau Sóc V nên Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án ngang nhau là phù hợp.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Chau Ú:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Chau S:

Tiền án, tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về phần dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu (mỗi bị cáo 15.000.000 đồng). Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại.

[7] Vật chứng vụ án:

- 01 cây rửa tự chế dài khoảng 60cm, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy loại Max II màu tím biển số: 60X7-4151, số máy: VUMYG150FMG-249003, số khung: RNGKCG2NG81011003, xe không có bằng đã qua sử dụng. Qua xác minh, đây là xe của bà Nguyễn Thị Ngọc T sinh năm 1983, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu. Bà T đã bán xe cho Châu Sóc V chưa sang tên, chiếc xe trên không liên quan đến vụ án nhưng tại phiên tòa bị hại không nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với các đối tượng Chhim Vi R, Chau N, Chau Đ, Chau Pút T, Tha Sóc T, Chau Đn, Chau Thn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục truy tìm các đối tượng trên khi nào làm việc được sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[9] Đối với Chau Pk, Chau Hc không tham gia cùng Chau Ú và đồng phạm nên không xử lý với Chau Pk, Chau Hc tội cố ý gây thương tích. Đối với hành vi không tố giác tội phạm Chau Pk và Chau Hc không biết vụ việc nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự về tội không tố giác tội phạm, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[10] Hành vi của các bị cáo có dấu hiệu gây rối trật tự công cộng nhưng các bị cáo bị truy tố trách nhiệm hình sự về tội nặng hơn, hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo chưa đến mức truy tố trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố các bị cáo về hành vi trên, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[11] Xét cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Phí và Lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Chau Ú và bị cáo Chau S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Chau Ú 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Chau S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Chau Ú bồi thường cho ông Châu Sóc V số tiền 15.000.000 (Mười

lăm triệu) đồng, thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bị cáo Chau S bồi thường cho ông Chau Sóc V số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng, thi hành ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp các bị cáo chậm thi hành số tiền trên cho bị hại thì các bị cáo phải trả lãi suất phát sinh do chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây rựa tự chế dài khoảng 60cm.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 chiếc xe gắn máy loại Max II màu tím biển số: 60X7-4151, số máy: VUMYG150FMG-249003, số khung: RENGKCG2NG81011003, xe không có bằng đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 236/PNK ngày 05/10/2023; Lệnh nhập kho vật chứng số 236/LNK-CSĐT-CSHS ngày 05/10/2023 và Phiếu nhập kho vật chứng số 210/PNK ngày 07/9/2023; Lệnh nhập kho vật chứng số 210/LNK-CSĐT-CSHS ngày 07/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

5. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Chau Ú và bị cáo Chau S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 (Bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

6. Áp dụng Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Thanh Thà